|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT** ………………. | **Chữ kí GT1:** ........................... |
| **TRƯỜNG THCS**………………. | **Chữ kí GT2:** ........................... |

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2**

**ĐỊA LÍ 8** – **KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

**NĂM HỌC: 2024 - 2025**

**Thời gian làm bài: 45 phút** *(Không kể thời gian phát đề)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** …………………………………… **Lớp**:………………..  **Số báo danh:** …………………………….……**Phòng KT**:………….. | **Mã phách** |

✂

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm bằng số** | **Điểm bằng chữ** | **Chữ ký của GK1** | **Chữ ký của GK2** | **Mã phách** |

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

*Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:*

**Câu 1 (0,25 điểm).** Hệ sinh thái nước ngọt phân bố ở khu vực nào sau đây?

A. Sông, suối, rừng ngập mặn.

B. Sông, suối, hồ, ao, đầm.

C. Rạn san hô, đầm phá ven biển, ao.

D. Hồ, vùng nước lợ, đầm, suối.

**Câu 2 (0,25 điểm).** Biển Việt Nam có đặc điểm nào dưới đây?

A. Là vùng biển lớn, khá mở rộng và nóng ẩm quanh năm.

B. Biển lớn, tương đối kín, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.

C. Vùng biển lớn, mở rộng, mang tính chất nhiệt đới gió mùa.

D. Là vùng biển nhỏ, tương đối kín và nóng ẩm quanh năm.

**Câu 3 (0,25 điểm).** Vùng biển Việt Nam có mấy bộ phận?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 3 bộ phận. | B. 4 bộ phận. | C. 5 bộ phận. | D. 6 bộ phận. |

**Câu 4 (0,25 điểm).** Một trong những yếu tố nhân tạo của môi trường biển là

A. các công trình xây dựng nằm ven biển.

B. đa dạng sinh học biển.

C. bờ biển và đáy biển.

D. nước biển và đa dạng sinh học biển.

**Câu 5 (0,25 điểm).** Đặc điểm chung của sinh vật Việt Nam là

A. tương đối nhiều loài.

B. khá nghèo nàn về loài.

C. nhiều loài, ít về gen.

D. phong phú và đa dạng.

**Câu 6 (0,25 điểm).** Hệ sinh thái nào sau đây thuộc hệ sinh thái tự nhiên dưới nước?

A. Trảng cỏ, cây bụi.

B. Rừng mưa nhiệt đới.

C. Rừng nhiệt đới gió mùa.

D. Rừng ngập mặn, cỏ biển.

**Câu 7 (0,25 điểm).** So với môi trường trên đất liền, môi trường biển đảo có điểm gì khác biệt?

A. Có thể chia cắt được.

B. Môi trường đảo dễ bị suy thoái hơn.

C. Môi trường đảo khó bị suy thoái hơn.

D. Không chịu sự tác động của con người.

**Câu 8 (0,25 điểm).** Đặc điểm sinh vật ở vùng biển Việt Nam là

A. phong phú, có tính đa dạng sinh học cao.

B. phong phú, nhưng tính đa dạng sinh học không cao.

C. nghèo nàn nhưng tất cả đều là loài quý hiếm.

D. nghèo nàn, không có gì nổi trội.

**PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1 (2,5 điểm)**.

a. Trình bày nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học ở nước ta.

b. Cho bảng số liệu sau:

**BIẾN ĐỔI DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG Ở VIỆT NAM**

**GIAI ĐOẠN 1943 – 2010**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1943** | **1976** | **1983** | **1990** | **2000** | **2010** |
| Tổng diện tích rừng (triệu ha) | 14,3 | 11,1 | 7,2 | 9,2 | 10,9 | 13,4 |
| Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha) | 14,3 | 11,0 | 6,8 | 8,4 | 9,4 | 10,3 |
| Diện tích rừng trồng (triệu ha) | 0 | 0,1 | 0,4 | 0,8 | 1,5 | 3,1 |
| Độ che phủ (%) | 43,8 | 33,8 | 22,0 | 27,8 | 33,1 | 39,5 |

- Nhận xét sự thay đổi diện tích rừng và độ che phủ rừng của nước ta giai đoạn 1943 – 2010.

- Giải thích nguyên nhân dẫn đến sự thay đổi đó.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Có ý kiến cho rằng *“Tài nguyên rừng có giá trị to lớn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái”*. Em có đồng ý không? Tại sao?

**\_ \_HẾT\_ \_**

|  |
| --- |
|  |

✄

**BÀI LÀM**

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................

**TRƯỜNG THCS** ........

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2024 - 2025)**

**MÔN: ĐỊA LÍ 8** – **KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (2,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| **B** | **B** | **C** | **A** | **D** | **D** | **B** | **A** |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**: **(3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(2,5 điểm)** | *a. Trình bày nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học ở nước ta:*  Nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học là do cả yếu tố tự nhiên và hoạt động của con người.  *- Do tự nhiên:* Biến đổi khí hậu với những hệ quả như bão, lũ lụt, hạn hán, cháy rừng,... làm suy giảm đa dạng sinh học nhanh hơn, trầm trọng hơn, nhất là các hệ sinh thái rừng và hệ sinh thái ven biển. | **0,75 điểm** |
| *- Do hoạt động của con người:*  + Khai thác lâm sản, đốt rừng làm nương rẫy, du canh du cư.  + Sử dụng động - thực vật hoang dã cho nhu cầu đời sống.  + Đánh bắt thuỷ sản quá mức.  + Ô nhiễm môi trường do chất thải sinh hoạt và sản xuất.  + Sự xâm nhập của các loài ngoại lai,... | **0,75 điểm** |
| *b. Quan sát bảng số liệu và thực hiện nhiệm vụ:*  *- Nhận xét:*  + Tổng diện tích rừng của nước ta có nhiều biến đổi do sự biến đổi của diện tích rừng tự nhiên và diện tích rừng trồng.  + Sự biến đổi tổng diện tích rừng làm cho độ che phủ rừng của nước ta có sự biến đổi tương ứng.  + Năm 1943, diện tích rừng nước ta hoàn toàn là rừng tự nhiên, chưa có rừng trồng.  + Từ năm 1943 đến năm 1983:   * Diện tích rừng trồng tăng 0,4 triệu ha, diện tích rừng tự nhiên giảm 7,5 triệu ha nên tổng diện tích rừng giảm 7,1 triệu ha (từ 14,3 triệu ha năm 1943 xuống còn 7,2 triệu ha năm 1983). * Trung bình mỗi năm mất đi 0,18 triệu ha rừng. * Tổng diện tích có rừng giảm làm cho độ che phủ rừng cũng giảm theo và giảm đi 21,8%.   + Từ 1983 đến năm 2010:   * Diện tích rừng trồng tăng 2,7 triệu ha, diện tích rừng tự nhiên ngày càng được phục hồi, tăng 3,5 triệu ha nên tổng diện tích rừng tăng 6,2 triệu ha, khiến cho độ che phủ rừng của nước ta cũng tăng 17,5%. | **0,75 điểm** |
| *- Giải thích nguyên nhân:*  + Do khai thác quá mức, đốt rừng làm rẫy, chiến tranh, cháy rừng.  + Do chính sách bảo vệ rừng và đẩy mạnh việc trồng rừng.  + Sự biến động diện tích rừng tự nhiên và diện tích rừng trồng chứng tỏ chất dượng rừng của nước ta giảm. | **0,25 điểm** |
| **Câu 2**  **(0,5 điểm)** | - Đồng ý với ý kiến: *“Tài nguyên rừng có giá trị to lớn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái”.* | **0,25 điểm** |
| *Giải thích:*  - Trên vùng đồi núi, lớp phủ thực vật có tác dụng giữ đất, giảm xói mòn, giữ nước ngầm, điều hòa dòng chảy sông suối.  - Ở ven biển, rừng ngập mặn có tác dụng chắn sóng, giữ đất, chắn gió bão.  - Các khu rừng có tác dụng bảo tồn nguồn gen động vật hoang dã.  Rừng là lá phổi xanh có tác dụng to lớn trong việc điều hòa khí hậu.  - Rừng là nơi sinh sống của các loài động, thực vật quý hiếm. | **0,25 điểm** |

**TRƯỜNG THCS** .........

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2024 - 2025)**

**MÔN: ĐỊA LÍ 8** – **KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **CHƯƠNG 3 – THỔ NHƯỠNG VÀ SINH VẬT VIỆT NAM** | | | | | | | | | | | |
| **1. Sinh vật Việt Nam** | **3** |  |  | **ý a** |  | **ý b** |  | **1** | **3** | **2** | **3,75** |
| **CHƯƠNG 4 – BIỂN ĐẢO VIỆT NAM** | | | | | | | | | | | |
| **2. Phạm vi Biển Đông. Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông. Đặc điểm tự nhiên của vùng biển Đảo Việt Nam** | **2** |  |  |  |  |  |  |  | **2** | **0** | **0,5** |
| **3. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam** | **3** |  |  |  |  |  |  |  | **3** | **0** | **0,75** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **8** | **0** | **0** | **ý a** | **0** | **ý b** | **0** | **1** | **8** | **2** | **5,0** |
| **Điểm số** | **2,0** | **0** | **0** | **1,5** | **0** | **1,0** | **0** | **0,5** | **2,0** | **3,0** | **5,0** |
| **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ** | **2,0 điểm**  **20 %** | | **1,5 điểm**  **15 %** | | **1,0 điểm**  **10 %** | | **0,5 điểm**  **5 %** | | **5,0 điểm**  **50 %** | | **5,0 điểm** |

**TRƯỜNG THCS** .........

**BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 2 (2024 - 2025)**

**MÔN: ĐỊA LÍ 8** – **KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số câu)** | **TN**  **(số câu)** | **TL** | **TN** |
| **CHƯƠNG 3. ĐẶC ĐIỂM THỔ NHƯỠNG VÀ SINH VẬT VIỆT NAM** | | | | | | |
| **1. Sinh vật Việt Nam** | **Nhận biết** | - Nhận biết khu vực phân bố của hệ sinh thái nước ngọt.  - Nhận biết đặc điểm chung của sinh vật ở Việt Nam.  - Nhận biết hệ sinh thái tự nhiên dưới nước. |  | 3 |  | C1  C5  C6 |
| **Thông hiểu** | Tìm hiểu nguyên nhân suy giảm đa dạng sinh học ở nước ta. | ý a |  | C1  (TL) |  |
| **Vận dụng** | Quan sát bảng số liệu và thực hiện yêu cầu. | ý b |  | C1  (TL) |  |
| **Vận dụng cao** | Chứng minh và giải thích ý kiến: *“Tài nguyên rừng có giá trị to lớn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái”*. | 1 |  | C2  (TL) |  |
| **CHƯƠNG 4. BIỂN ĐẢO VIỆT NAM** | | | | | | |
| **2. Phạm vi Biển Đông. Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông. Đặc điểm tự nhiên của vùng biển đảo Việt Nam** | **Nhận biết** | - Nhận biết đặc điểm biển Việt Nam.  - Nhận biết các bộ phận thuộc vùng biển Việt Nam. |  | 2 |  | C2  C3 |
| **3. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam** | **Nhận biết** | - Nhận biết những yếu tố nhân tạo của môi trường biển.  - Nhận biết sự khác biển của môi trường biển đảo với môi trường trên đất liền.  - Nhận biết đặc điểm sinh vật ở vùng biển Việt Nam. |  | 3 |  | C4  C7  C8 |